

Điểm nhấn



Giá đường tại New York dần hướng về mốc đỉnh mọi thời đại (Nguồn: Bloomberg)

- Đường (+3,7% DoD):** Giá đường tiếp tục gia tăng mạnh mẽ và hướng về mốc đỉnh mọi thời đại là 34 cents/pound, hiện đang dừng lại ở cột mốc 25.25 cents/pound sau phiên giao dịch ngày 20/4/2023. Nguồn gốc từ đà tăng tới từ nỗi lo nguồn cung bị thu hẹp, khi thời tiết kém khả quan tại các thị trường chủ chốt như Brazil và châu Âu, trong khi thị trường Ấn Độ đang trong giai đoạn cuối thời vụ.
- Heo hơi (+1,2% DoD):** Giá heo hơi trung bình tại Việt Nam tiếp tục đà tăng mạnh mẽ và chưa có dấu hiệu dừng lại khi các tỉnh thành liên tục tăng giá bán. Hiện tại nhu cầu thị trường không đổi và nguồn cung vẫn tốt, vì vậy việc giá tăng hiện tại có thể do các doanh nghiệp lớn thay đổi chính sách tiếp cận thị trường
- Dầu WTI (-2,1% DoD):** Giá dầu thô sau hơn 1 tuần tăng mạnh hiện đã suy yếu và có dấu hiệu quay về mốc 75 USD/thùng vì những lo ngại rằng FED nâng lãi suất có thể làm giảm nhu cầu năng lượng ở quốc gia tiêu thụ dầu lớn nhất thế giới. Tuy nhiên, với động thái của OPEC+ nhằm thể hiện ý đồ giữ giá dầu ở mức cao, khả năng cao giá dầu sẽ tiếp tục dao động quanh mốc 80 USD/thùng trong thời gian tới.

Ngành chú ý & đánh giá của Wetrade

Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Trend ngành	Cổ phiếu đáng chú ý	Wetrade Ratings
Heo hơi	Suy yếu	Thực phẩm và đồ uống	Giảm mạnh	DBC	B
				HAG	A
Đường	Tăng mạnh	Thực phẩm và đồ uống	Giảm mạnh	SBT	B
				QNS	Đang cập nhật
				PVD	Đang cập nhật
Dầu WTI	Hồi phục	Dầu khí	Tăng mạnh	BSR	C
				PVS	Đang cập nhật

Truy cập wetrade.dsc.com.vn để theo dõi hệ thống xếp hạng cổ phiếu

Chỉ số vĩ mô & thị trường chứng khoán & thị trường hàng hóa

CHỈ SỐ VĨ MÔ													
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
S&P 500	4,101	▼ -1.3%	Hồi phục	▲ 3.2%	▲ 11.9%		BCOM index	106.4	▼ -0.8%	Suy yếu	▼ -5.1%	▼ -4.5%	
VNIndex	1,049	▲ 0.0%	Hồi phục	▼ -5.3%	▼ -0.9%		Baltic Dry Index	1,432	▲ 4.7%	Tăng mạnh	▲ 87.7%	▼ -22.0%	
Dollar Index	101.8	▼ -0.2%	Suy yếu	▼ -0.2%	▼ -9.8%		Baltic Dirty Index	1,146	▼ -2.4%	Suy yếu	▼ -19.0%	▼ -22.6%	
US 10Y	3.5	▼ -2.8%	Suy yếu	▲ 1.8%	▼ -17.2%								

GIÁ HÀNG HÓA													
NĂNG LƯỢNG							NÔNG NGHIỆP						
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Dầu Brent	81.1	▼ -2.4%	Hồi phục	▼ -7.3%	▼ -8.5%		Bông	80.7	▼ -3.4%	Suy yếu	▼ -7.3%	▲ 4.5%	
Dầu WTI	77.4	▼ -2.3%	Hồi phục	▼ -5.5%	▼ -7.1%		Cao Su	138.5	▲ 0.6%	Suy yếu	▼ -2.5%	▲ 10.0%	
Khí tự nhiên	2.2	▲ 0.0%	Giảm mạnh	▼ -25.8%	▼ -64.0%		Đường	25.3	▲ 3.7%	Tăng mạnh	▲ 28.0%	▲ 37.6%	
Than	191.8	▼ -0.4%	Giảm mạnh	▼ -45.4%	▼ -51.1%		Gạo	16.8	▼ -1.8%	Hồi phục	▼ -7.3%	▼ -0.1%	
							Heo hơi	52.7	▲ 1.2%	Suy yếu	▲ 0.8%	▼ -9.0%	
							Lúa Mi	667.8	▼ -2.0%	Giảm mạnh	▼ -9.9%	▼ -21.4%	

KIM LOẠI							CÔNG NGHIỆP						
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Quặng Sắt	120.0	▼ -1.2%	Tăng mạnh	▼ -3.6%	▲ 27.7%		Urea	342.5	▲ 2.2%	Giảm mạnh	▼ -28.6%	▼ -53.9%	
Thép	3,906	▼ -1.2%	Suy yếu	▼ -5.3%	▲ 5.7%		Nhôm	2,427	▼ -0.9%	Suy yếu	▼ -7.0%	▲ 9.8%	
Thép HRC	1,115	▲ 0.3%	Suy yếu	▲ 45.4%	▲ 47.3%								
Vàng	2,004	▲ 0.6%	Tăng mạnh	▲ 4.0%	▲ 23.1%								

